

Điện Biên, ngày 31 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 như sau:

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền, vận động

Công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân tiếp tục được tăng cường với nhiều hình thức đa dạng, phong phú theo hướng chuyên đề, chuyên sâu; trong năm đã có hàng trăm tin, bài về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, Đài phát thanh - truyền hình tỉnh Điện Biên đã mở chuyên mục NTM phát hàng tuần, Trang thông tin điện tử NTM tỉnh tại địa chỉ <http://nongthonmoi.dienbien.gov.vn> đến nay đã thu hút trên 40.933 lượt người truy cập. Nhờ làm tốt công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền, vận động nên nhiều chủ trương, chính sách và các mô hình, cách làm hay đã đến được các địa phương và người dân; nhân dân đã tích cực tham gia và tự nguyện hiến đất, tham gia ngày công để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, dân sinh và đạt chuẩn các tiêu chí NTM.

Các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã tích cực chủ động tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới thông qua việc lồng ghép đã triển khai các phong trào, cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”.

UBND tỉnh khen thưởng kịp thời cho 12 tập thể và 01 cá nhân, trong đó có 02 tập thể, đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng xã nông thôn mới; 10 tập thể đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện “Chương trình mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) năm 2019, nhờ vậy đã tạo ra khí thế trong phong trào thi đua yêu nước, thi đua xây dựng nông thôn mới giữa các xã, các huyện trong tỉnh.

2. Kiện toàn hệ thống tổ chức chỉ đạo thực hiện Chương trình

Trong năm 2020, Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG các cấp, Văn phòng điều phối nông thôn mới các cấp trên địa bàn tỉnh sau khi rà soát cơ bản vẫn được giữ ổn định về tổ chức bộ máy, tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. 115/115 xã đã bố trí cán bộ theo dõi Chương trình xây dựng nông thôn mới.

3. Ban hành các cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, UBND tỉnh – Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG tỉnh Điện Biên đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình¹.

4. Tổ chức đào tạo, tập huấn cán bộ thực hiện Chương trình

Trong năm 2020, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh phối hợp Văn phòng Điều phối nông thôn mới các huyện; Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các xã mở 34 lớp tập huấn cho cán bộ thôn, bản, cán bộ hội đoàn thể và cán bộ cấp xã với 1.130 lượt người tham gia; mở 10 lớp tập huấn cho cán bộ quản lý Chương trình OCOP với cán bộ hội đoàn thể với 320 lượt người tham gia; tổ chức 02 chuyến tham quan học tập kinh nghiệm của Hội Nông dân, Hội phụ nữ với 44 người tham gia.

Nội dung đào tạo, bồi dưỡng: Theo Chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng về xây dựng nông thôn mới tại Quyết định số 4072/QĐ-BNN ngày 12/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, phê duyệt Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và nội dung Chương trình OCOP.

5. Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình

Công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng nông thôn mới được thực hiện thường xuyên, các thành viên Ban Chỉ đạo theo chức năng và nhiệm vụ được giao thường xuyên bám sát cơ sở, đôn đốc chỉ đạo và có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng xây dựng nông thôn mới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Tỉnh Điện Biên đã phê duyệt 115/115 đồ án Quy hoạch chung xã nông thôn mới đạt 100% so với mục tiêu đề ra. Tuy nhiên, hầu hết quy hoạch chung

¹ Văn bản số 292/BCĐ-KTN ngày 11/02/2020 của Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2020; Văn bản số 870/BCĐ-KTN ngày 30/3/2020 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020; UBND tỉnh đã ban hành văn bản đề xuất đặt hàng đề tài khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới; Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Đề án OCOP) năm 2020; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 05/3/2020 về việc ban hành quy chế quản lý sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Điện Biên giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 về việc điều chỉnh, bổ sung sản phẩm, chủ thể sản xuất tham gia Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Điện Biên giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030; Văn bản số 2965/BCĐ-KTN ngày 07/10/2020 của Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 3 tháng cuối năm 2020.

không còn phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế hiện tại, cần phải rà soát, điều chỉnh, bổ sung. Việc rà soát, điều chỉnh và cắm mốc quy hoạch vẫn chưa được thực hiện do thiếu kinh phí.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Kết quả chung toàn tỉnh về xây dựng cơ sở hạ tầng:

- Giao thông: Trong năm qua toàn tỉnh đã đầu tư xây dựng mới được 32,74km, nâng cấp cải tạo được 199,01 km với tổng kinh phí 461,51 tỷ đồng. Đến nay, có 55/115 xã đạt tiêu chí số 2 về giao thông (đạt 47,82%), tăng 7 xã so với năm 2019.

- Thủy lợi: Toàn tỉnh có 111/115 xã đạt tiêu chí về thủy lợi (đạt 96,52%), tăng 03 xã so với năm 2019.

- Về Điện: Hiện có 61/115 xã đạt tiêu chí số 4 về điện, (đạt 53,04%).

- Trường học: Số xã đạt tiêu chí số 5 về trường học là 63/115 xã (đạt 54,78%), tăng 3 xã so với năm 2019.

- Cơ sở vật chất văn hóa: Đến nay, toàn tỉnh có 66/115 xã đạt tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa (đạt 57,39%), tăng 10 xã so với năm 2019.

- Cơ sở hạ tầng thương mại: Đến nay, có 102/115 xã đạt tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại (đạt 88,69%), tăng 8 xã so với năm 2019.

- Thông tin và truyền thông: Toàn tỉnh có 91/116 xã đạt tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông, (đạt 79,13%), tăng 10 xã so với năm 2019.

- Về nhà ở dân cư: Số xã đạt tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư là 46/115 xã (đạt 40%), tăng 03 xã so với năm 2019.

b) Đánh giá chung về mức độ đạt tiêu chí quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, những tiêu chí thấp và nguyên nhân:

Đối với các tiêu chí về giao thông, điện, cơ sở vật chất văn hóa, nhà ở dân cư, tỷ lệ đạt của các xã vẫn còn thấp.

Nguyên nhân: Vì các tiêu chí này đòi hỏi nguồn lực lớn song nguồn ngân sách Nhà nước hạn chế, nguồn ngân sách địa phương chưa bố trí được. Huy động trong nhân dân chủ yếu là hiến đất, ngày công lao động.

3. Phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

- Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn ước đạt 19,5 triệu đồng/người/năm, tăng 01 triệu đồng/người/năm so với năm 2019; có 24/115 xã đạt tiêu chí số 10 về thu nhập (đạt 20,86%).

- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo là 81/115 xã, đạt 70,43%. Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 115/115 xã đạt tiêu chí số 12 về tỷ lệ lao động có việc làm (đạt tỷ lệ 100%).

- Có 22 HTX thành lập mới, nâng tổng số HTX trên địa bàn toàn tỉnh lên 160 HTX, có 68/115 xã đạt Tiêu chí số 13 (59,13%), tăng 8 xã so năm 2019.

4. Giảm nghèo và an sinh xã hội

Tỉnh tiếp tục tập trung mọi nguồn lực thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo; đặc biệt ưu tiên thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các huyện, xã, vùng đặc biệt khó khăn, quy hoạch sắp xếp ổn định dân cư vùng biên giới, thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với các dân tộc thiểu số, người nghèo; tập trung thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, đào tạo nghề, xuất khẩu lao động...nên đời sống của người dân nông thôn được nâng lên. Tỷ lệ hộ nghèo ở khu vực nông thôn ước giảm xuống còn 37%, có 22/115 xã đạt tiêu chí số 11 về hộ nghèo (đạt 19,13%), tăng 01 xã so với năm 2019.

5. Phát triển giáo dục ở nông thôn

Toàn tỉnh có 491 trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, THPT), trong đó có 257 trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện, năm 2020 tỉnh Điện Biên có 100% đơn vị hành chính cấp xã và cấp huyện duy trì vững chắc kết quả xóa mù chữ mức độ 1, phổ cập GDMN, phổ cập GDTH mức độ 2 và phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, có 115/115 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Đến nay có 69/115 xã đạt tiêu chí số 14 về Giáo dục, đạt 60%, tăng 12 xã so với năm 2019.

6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

Tỷ lệ người tham gia các hình thức bảo hiểm y tế đạt 98,8%, có 111 xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, cơ sở vật chất, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao/tuổi còn 26,4%, chất lượng chăm sóc y tế cho người dân nông thôn được nâng lên, góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Đến nay có 75/115 xã đạt tiêu chí số 15 về y tế, đạt 65,21%, tăng 04 xã so với năm 2019.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn

Toàn tỉnh có 82/115 nhà văn hóa xã, 569 nhà văn hóa thôn, bản; năm 2020 toàn tỉnh có 1.118/1.441 thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu "thôn, bản, tổ dân phố văn hóa", 32/115 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, 74/115 xã đạt tiêu chí số 16 về văn hóa, đạt 63,34%. Tăng 7 xã so với năm 2019.

8. Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề

Công tác bảo vệ môi trường nông thôn được chú trọng. Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được triển khai hiệu quả, có 100% số xã có công trình nước sinh hoạt tập trung, tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh toàn tỉnh đạt trên 85%. Công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành luật, kiểm soát ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp tục được chú trọng. Nghĩa trang nhân dân tại các xã được xây dựng, chỉnh trang đảm bảo theo quy hoạch. Cảnh quan môi trường nông thôn xanh - sạch - đẹp, tỷ lệ hộ có nhà tắm, nhà tiêu, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt trên 70%, chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường. Đến nay, trên toàn tỉnh có 47/115 xã đạt tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm, đạt 40,86%.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân

Đến nay, có 65/115 đơn vị Đảng bộ (chi bộ), chính quyền xã đạt “trong sạch vững mạnh” chiếm 56,52%; Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xã đạt danh hiệu tiên tiến trở lên: có 87/115 đơn vị đạt danh hiệu tiên tiến trở lên, đạt 75%; Số lượng cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định là 1.975/2.518 xã chiếm 78,44%. Toàn tỉnh có 59/115 xã đạt tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, đạt 51,3%, tăng 6 xã so với năm 2019.

10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương; tình hình an ninh trật tự xã hội nông thôn trên địa bàn tỉnh tiếp tục được củng cố và giữ vững; tình hình di cư tự do, tuyên truyền đạo trái phép được kiểm soát; các địa phương đã thực hiện tốt và có hiệu quả phong trào toàn dân “Bảo vệ tổ quốc”, chủ động giải quyết dứt điểm các vụ việc xảy ra trên địa bàn; làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh tội phạm; chú ý giải quyết đơn khiếu nại tại địa phương, cơ sở không để vượt cấp; tích cực tham gia phát hiện, đấu tranh, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật. Tiếp tục củng cố, xây dựng lực lượng nòng cốt, tổ chức quần chúng làm công tác giữ gìn an ninh trật tự cơ sở, các mô hình, loại hình phong trào an ninh tổ quốc như: xây dựng mô hình thôn, bản tự quản, câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, tổ thanh niên xung kích an ninh... Đến nay, có 105/115 xã đạt tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh đạt 91,03%, tăng 7 xã so với năm 2019.

11. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

a) *Tổng nguồn vốn huy động, phân bổ năm 2020 là: 1.986.281 triệu đồng; Trong đó:*

- Ngân sách Trung ương: 546.200 triệu đồng

+ Vốn đầu tư phát triển: 460.300 triệu đồng, trong đó: (Vốn trong nước là 310.300 triệu đồng; vốn nước ngoài là 150.000 triệu đồng)

+ Vốn sự nghiệp: 85.900 triệu đồng

- Vốn lồng ghép: 1.336.596 triệu đồng

- Vốn tín dụng: 74.000 triệu đồng

- Cộng đồng dân cư đóng góp: 29.485 triệu đồng

b) *Kết quả sử dụng, giải ngân nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp Chương trình*

- Vốn Đầu tư phát triển: 390.193 triệu đồng, đạt 84,76% kế hoạch giao.

- Vốn sự nghiệp: 80.593 triệu đồng, đạt 93,82% kế hoạch giao.

c) *Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản:* Trong năm 2020, trên địa bàn tỉnh Điện Biên không còn nợ đọng kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn.

d) *Đánh giá chung về công tác huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực*

- Tỉnh Điện Biên thực hiện phân bổ chi tiết các nguồn vốn Trung ương hỗ trợ cho các địa phương, đơn vị đảm bảo theo định mức, tiêu chí và hướng dẫn của

Bộ, ngành, đồng thời UBND tỉnh cũng đã thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các cơ sở, đơn vị triển khai thực hiện quản lý, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, trọng tâm; bên cạnh đó tỉnh cũng đã làm tốt công tác chủ động huy động vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án, huy động đóng góp từ cộng đồng dân cư theo điều kiện thực tế.

- Tuy nhiên các nguồn lực huy động cho đầu tư xây dựng nông thôn mới chưa đáp ứng được khối lượng, nhiệm vụ yêu cầu của Chương trình; nguồn vốn chủ yếu từ ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình và nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ các Chương trình, dự án khác đang triển khai trên địa bàn khu vực nông thôn tỉnh; tỉnh Điện Biên có 101 xã đặc biệt khó khăn; 7/10 đơn vị cấp huyện là huyện nghèo nên việc huy động nguồn lực từ doanh nghiệp; cộng đồng dân cư rất hạn chế; người dân chủ yếu đóng góp xây dựng nông thôn mới thông qua hiến đất, tham gia lao động trực tiếp vào các công trình cơ sở hạ tầng nông thôn mới.

13. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới

- Đến nay trên địa bàn tỉnh chưa có huyện nào đạt huyện nông thôn mới, có 01 đơn vị cấp huyện đang hoàn thiện các tiêu chí để xét, công nhận địa phương hoàn thành nhiệm xây dựng nông thôn mới.

- Chưa có xã nào đạt xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

- Có 21 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 18,26%, 18 xã đạt 15-18 tiêu chí, 36 xã đạt từ 10-14 tiêu chí, 40 xã đạt từ 5-9 tiêu chí, số tiêu chí bình quân đạt 11,75 tiêu chí/xã.

- Kết quả thực hiện Đề án 29 xã biên giới: Đến nay, đã có 06 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 85,71% so với mục tiêu Đề án, 05 xã đạt từ 15-18 tiêu chí, 8 xã đạt 10-14 tiêu chí; 10 xã đạt từ 5 - 9 tiêu chí; Số tiêu chí bình quân đạt 12,52 tiêu chí/xã, đạt 90,52% kế hoạch Đề án, Trong đó, huyện Điện Biên 13,92 tiêu chí/xã, huyện Mường Chà 15 tiêu chí/xã, huyện Mường Nhé 11,67 tiêu chí/xã, huyện Nậm Pồ 10,12 tiêu chí/xã.

- Kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới ở cấp thôn, bản: Đến nay trên địa bàn toàn tỉnh mới có 07 bản được công nhận bản nông thôn mới².

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

- Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, cả hệ thống chính trị - xã hội đã vào cuộc quyết liệt, các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo được phong trào thi đua sôi nổi trong xây dựng nông thôn mới

- Đời sống của vật chất và tinh thần của người dân nông thôn tiếp tục được cải thiện, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới. Nhận thức, trách nhiệm của nhân dân được nâng lên, nhân dân đã xác định được mình là chủ thể chính trong xây

²Bản Pa Cò, Nà Sụ, Nà Cang, Bản Cát, Nà Ín – Xã Chà Nưa; Bản Mới 1, Bản Mới 2 – Xã Chà Cang.

dựng NTM nên đã chủ động tự giác đóng góp nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo vệ tài sản chung, giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Đã vận dụng tốt các cơ chế chính sách của Trung ương, tinh để bố trí lồng ghép các nguồn vốn, tập trung huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

a) Hạn chế, tồn tại:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền ở cấp huyện, xã còn hạn chế, thiếu sâu sát, quyết liệt trong tổ chức triển khai xây dựng nông thôn mới.

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao, người dân và cán bộ cấp xã, cấp huyện một số địa phương vẫn còn tư tưởng trông chờ, ý lại vào nguồn lực đầu tư và hỗ trợ của Nhà nước; chưa phát huy được vai trò của các tổ chức, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nội dung, tiêu chí xây dựng nông thôn mới; chưa thực sự sát sao, thường xuyên trong việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện.

- Tiến độ thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới còn chậm, thiếu trọng tâm, chưa có nhiều giải pháp tích cực, sáng tạo quyết liệt trong tổ chức thực hiện.

- Việc huy động đóng góp của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn do nhân dân vùng nông thôn có thu nhập thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao, nhận thức của một bộ phận nhân dân còn nhiều hạn chế nên việc ứng dụng KHKT vào sản xuất còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác bảo vệ môi trường, xử lý, thu gom rác thải ở một số xã trên địa bàn các huyện chưa được đảm bảo, nhất là đối với những xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

- Việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới tại các xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM có xu hướng chững lại, nhất là về tiêu chí môi trường xanh, sạch, đẹp.

b) Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém

- Công tác tuyên truyền chưa thường xuyên; phương pháp tuyên truyền đơn điệu. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở cơ sở còn hạn chế, trách nhiệm của một số cán bộ các cấp chưa cao. Một số bộ phận cấp ủy đảng, chính quyền địa phương chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Chương trình xây dựng nông thôn mới, thiếu chủ động, sáng tạo trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện, còn tư tưởng thụ động, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Sự phối hợp giữa các cấp, ngành chưa chặt chẽ, kịp thời. Trình độ, năng lực quản lý, điều hành của cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, đặc biệt là cấp xã còn nhiều hạn chế. Công tác quản lý đầu tư, thẩm định, phê duyệt, triển khai dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ở cấp xã còn lúng túng.

Phần thứ 2

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2021

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục xây dựng nông thôn mới bền vững, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, phát triển nông nghiệp theo Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh. Nâng cao giá trị sản phẩm hàng hóa, tạo liên kết chuỗi gắn với phát triển sản xuất công nghiệp, dịch vụ; phát triển văn hóa giàu bản sắc dân tộc; môi trường sinh thái được đảm bảo; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến hết năm 2021, có thêm trên 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM trên địa bàn toàn tỉnh đến hết năm 2021 lên trên 23 xã (*trong đó, có ít nhất 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu*); bình quân tiêu chí đạt 11,84 tiêu chí/xã; Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 84,56%; Thu nhập bình quân đầu người ở khu vực nông thôn ước đạt 20,5 triệu đồng/người/năm; Tỷ lệ hộ nghèo ở khu vực nông thôn ước còn 34%; Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 99%.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Xây dựng Chương trình, kế hoạch thực hiện giai đoạn năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 cụ thể, sát với tình hình thực tế; nhất là giải pháp hỗ trợ các thôn, bản ở các địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới để từng bước hoàn thành tiêu chí xã nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân để khơi dậy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh... phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.

3. Triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm của Chương trình như:

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP gắn với đẩy mạnh triển khai Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng và xem đây là định hướng trọng tâm.

- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng thiết yếu, cơ bản ở nông thôn; có chính sách đột phá, ưu tiên nguồn lực hỗ trợ hoàn thiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn; trong đó, chú trọng đầu tư cho các công trình cấp thôn, bản nhằm cải thiện trực tiếp điều kiện sinh hoạt và sản xuất của người dân, từng bước hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới, ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu.

- Nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, xây dựng các thiết chế văn hóa; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao, bài trừ hủ tục, tệ nạn xã hội để nâng cao đời sống tinh thần của người dân nông thôn. Bảo tồn và phát huy sự đa dạng về văn hóa của các dân tộc, làm cơ sở để nhân rộng các mô hình du lịch cộng đồng ở các vùng nông thôn.

- Tăng cường bảo vệ môi trường nông thôn (thu gom xử lý nước thải, chất thải, bao gói thuốc bảo vệ thực vật...) và cải tạo cảnh quan môi trường; trong đó, tập trung phát triển các mô hình thôn, bản xanh - sạch - đẹp làm tiền đề cho phát triển du lịch cộng đồng.

- Triển khai các giải pháp mạnh để kiềm chế và xử lý triệt để các vấn đề tội phạm liên quan đến ma túy, tình hình phức tạp của truyền đạo trái phép; nhân rộng và phát huy hiệu quả các mô hình tự quản đảm bảo giữ vững an ninh trật tự xã hội thông qua phát huy vai trò của các trưởng bản, người đứng đầu dòng họ.

4. Tăng cường nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo; trong đó nâng cao hiệu quả của đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với các Chương trình/Đề án cụ thể trên địa bàn. Đồng thời quan tâm, tăng cường bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở các cấp, nhất là ở cấp xã, thôn để nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách sáng tạo, đột phá phù hợp với điều kiện đặc thù của vùng; thực hiện tốt công tác cán bộ cơ sở, tăng cường điều động, luân chuyển cán bộ có năng lực giữ vị trí chủ chốt ở huyện, xã khó khăn để tạo sự chuyển biến trong triển khai Chương trình.

5. Thường xuyên tăng cường đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình gắn với rà soát, nghiên cứu và đề xuất ban hành các cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

6. Kiện toàn Bộ máy tham mưu giúp việc của Chương trình theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ, hiệu quả; tổ chức Văn phòng thực hiện các Chương trình MTQG (có tổ chức, biên chế riêng) để tham mưu cho Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG quản lý, triển khai có hiệu quả Chương trình.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất với Chính phủ

- Tiếp tục quan tâm ưu tiên bố trí nguồn lực hỗ trợ các thôn, bản, xã đặc biệt khó khăn, biên giới để hỗ trợ địa phương trong xây dựng nông thôn mới.

- Đề nghị phân bổ nguồn lực Ngân sách Nhà nước cho các địa phương không quy định hệ số để các địa phương tự phân bổ theo các mục tiêu của tỉnh đề ra. Trong đó, ưu tiên tăng nguồn lực đầu tư cho phát triển các tiêu chí về cơ sở hạ tầng thiết yếu ở cấp thôn, bản (như giao thông, điện, nước sinh hoạt và hạ tầng sản xuất nông nghiệp).

2. Đề xuất với Ban chỉ đạo Trung ương

Kiện toàn và thống nhất Bộ máy tham mưu giúp việc cho Chương trình xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng chuyên trách (có tổ chức và bố trí biên chế riêng) để tham mưu hiệu quả Chương trình; bố trí 01 biên chế

chuyên trách ở cấp xã để triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới – OCOP.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2020 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2021 của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Điện Biên./.

Noi nhận:

- BCĐ các CT MTQG TW;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh(^{đ/c Tiết});
- VPĐPNTM TW;
- Thành viên BCĐCCTMTQ tỉnh;
- Huyện ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPĐPNTM tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**GIÁM ĐỐC
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Bùi Minh Hải**